

là “con cháu” của Chế Mân, Chế Bồng Nga. Nghĩa thứ hai có nghĩa là “lính chế” bởi người thiếu số được miễn hoãn quân dịch).

Không rõ Chế Linh có được học hát hay có thiên bẩm hát theo đĩa hay băng nhạc mà nhiều nam nữ mẫn non ca sĩ thường hát nhái đến thuộc lòng, đến khi bài hát chấm dứt thì hàng loạt tiếng vỗ tay nổi lên tán thưởng kèm theo những tiếng gào “bis, bis” nổi lên ầm ĩ nơi hàng ghế khán giả.

Nhưng nhìn những người ái mộ vỗ tay gào thét kia lại chính là đồng hương của Chế Linh, do chính Chế Linh bỏ tiền ra mua vé cho họ vào xem và chờ đợi cái ngày hôm đó, để chỉ làm một động tác vỗ tay hoan hô và gào lên những tiếng bis, bis.

Do không được ai lăng xê, không được ai kèm cặp, Chế Linh thường hát nhái theo giọng ca Duy Khánh và cả những bài hát tử của Duy Khánh từng thành đạt. Và nhờ những đồng hương hàng tuần đến vỗ tay, sau này Chế Linh được Tùng Lâm nhận làm “đệ tử” trong lò đào tạo ca sĩ của mình (?).

Từ lúc đó Chế Linh mới được uốn nắn rèn giũa lại chính giọng ca của mình. Khi nói đến những lò “đào tạo ca sĩ” thường là những nơi có môi trường “lăng xê”, như nhạc sĩ Nguyễn Đức có hai chương trình trên Đài truyền hình số 9 là Ban Thiếu nhi Sao Băng và chương trình Nguyễn Đức, cùng hai chương trình trên Đài phát thanh là Ban Việt Nhi, ban ABC. Còn quái kiệt Tùng Lâm có Đại nhạc Hội, và chương trình Tập Lục trên truyền hình. Nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông với đoàn văn nghệ Hoa Tình Thương của TC/CTCT mà Song Ngọc đứng đầu tàu.

Đây là những lò nhạc giới thiệu nhiều ca sĩ nhất trong thời gian đó. Như lò Nguyễn Đức có một lò ca sĩ họ Phương gồm Phương Hồng Loan, Phương Hoài Tâm, Phương Hồng Hạnh, Phương Hồng Quế, Phương Hồng Ngọc (Cẩm Hồng) hay trước đó là Hoàng Oanh có cả nghệ sĩ hài như



Thanh Hoài, Trần Tỷ.

Lò Tùng Lâm giới thiệu Trang Thanh Lan, Trang Mỹ Dung, Trang Kim Yến rồi Chế Linh, Giang Tử. Lớp nhạc Bảo Thu có Thanh Mai, Thanh Tâm sau này Kim Loan; Hoàng Thi Thơ có Sơn Ca, Bùi Thiện, Họa Mi v.v...

Trở lại với Chế Linh, tuy quái kiệt Tùng Lâm có môi trường “lăng xê” nhưng về chuyên môn dạy thanh âm cho ca sĩ lại “mù tịt”; qua đó đã liên kết với nhạc sĩ Bảo Thu và Duy Khánh đào tạo hay lăng xê Chế Linh trở thành một danh ca như từng đào tạo lăng xê ra những Trang Thanh Lan, Trang Mỹ Dung, Trang Kim Yến... Vì từ lò Bảo Thu (còn là ảo thuật gia Nguyễn Khuyến) cùng Duy Khánh (khi đó ở chung cư Trần Hưng Đạo) đã cho “ra lò” nhiều ca nhạc sĩ như Quốc Dũng, Thanh Mai, Thanh Tâm, Kim Loan...

Việc liên kết giữa Tùng Lâm – Bảo Thu – Duy Khánh làm cho nhiều lò đào tạo ca sĩ bấy giờ lên cơn sốt, bởi ở đây có đủ môi trường để các tài năng trẻ thi thố tài năng, Tùng Lâm có sân khấu đại nhạc hội, Bảo Thu có chương trình truyền hình; dạy thanh âm và cung cách biểu diễn. Chế Linh nhờ vào “lò” Tùng Lâm mà thành danh cho đến ngày nay.

Tuy nhiên ngoài những lò “đào

tạo ca sĩ” nói trên cũng có những ca sĩ thành danh từ những phòng trà khiêu vũ trường, trong phong trào văn nghệ học đường, đại hội nhạc trẻ, những đoàn văn nghệ do chính quyền thành lập. Như Vi Vân, Julie Quang, Carol Kim, Đức Huy, Ngọc Bích, Thúy Hà Tú (Khánh Hà – Anh Tú), Thanh Tuyền, hài có Khả Năng, Thanh Việt, Phi Thoàn, Xuân Phát...

Elvis Phương nổi danh từ 1972 thời gian vào lúc do Ngọc Chánh – Thanh Thúy đang khai thác phòng trà Queen Bee chủ nhân là ông Trần Văn Tuất (sau thời kỳ Khánh Ly), nhưng Elvis Phương đã tạo cho mình một chỗ đứng lúc còn là học sinh cùng với ban nhạc trẻ học đường. Sau đó Elvis Phương đi hát cho nhiều phòng trà nhưng do không ai dúi dặt lăng xê đến nơi đến chốn nên vẫn chỉ là cái bóng của những đàn anh đàn chị.

Khi Thanh Thúy khai thác Queen Bee, có nhạc sĩ Ngọc Chánh làm trưởng ban nhạc Shotguns cùng Cao Phi Long, Hoàng Liêm, Đan Hà; và hội nhập vào làng sản xuất băng nhạc 1972. Elvis Phương mới được biết đến từ đó (1969). Tuy vậy Ngọc Chánh không cho mình đã tạo ra tên tuổi Elvis Phương, anh chỉ có công “lăng xê” còn giọng hát của Elvis Phương là do thiên